KẾ HOẠCH TUẦN

Chủ Đề: Ngày Tết Quê

(Từ 26/01/2026 đến 30/01/2026)

Giáo Viên : Lâm Thị Tuyết Ngân - Nguyễn Hà Tú Uyên

	THỜI GIAN	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
BUỔI SÁNG	6:45 - 7:15	Đón trẻ/ Trực nhật				
	7:15 - 7:30	Thể dục sáng				
	7:30 - 8:00	Ăn sáng - Vệ sinh				
	8:00 - 8:15	Sinh hoạt vòng tròn đầu ngày/ Điểm Danh Checkboard thói quen tốt / Trao yêu thương đầu ngày / Chủ đề của hôm nay / Điều con muốn nói				
	8:15 - 8:45	**Hoạt động ngoài trời** Trốn tìm	**Hoạt động ngoài trời** Nhanh tay lẹ chân	**Hoạt động cá nhân** Bài tập vận động với ghế	**Hoạt động ngoài trời** Kẹp bóng ngang	**Hoạt động Vui chơi** Chơi tự do
	8:45 - 9:00	Uống sữa hoặc bổ sung trái cây				
	9:00- 9:30	**Khám phá khoa học** Thí nghiệm ly đá bào sắc màu	**Hình học** Kết hợp khay hình học và tủ hình học (Tiết 1)	**Dinh dưỡng** Làm salad phức tạp với nhiều loại rau củ	**Logic** Tìm quy luật tiếp theo trong chuỗi hình	**Làm quen chữ viết Tiếng việt** Ôn tập chữ cái u,ư
	9:30 - 10:15	**Hoạt động học tiếng Anh** Language & Expression Clothes **Review: jacket** **New words: raincoat, boots, T-shirt, shorts, dress, skirt, socks, shoes**	**Hoạt động học tiếng Anh** Story The Rainy Days **Review: jacket** **New words: raincoat, boots, T-shirt, shorts, dress, skirt, socks, shoes**	**Hoạt động học tiếng Anh** Logical Thinking Clothes pattern	**Hoạt động học tiếng Anh** Phonics Short vowel i - /ig/ **Keywords : fig, big, wig, dig**	**Hoạt động học tiếng Anh** Review Show and tell
	10:15 -10:45	**Hoạt động cá nhân** VĐT: Quét giấy	**Rèn luyện thể chất** Uốn dẻo với bòng yoga	**Hoạt động với nước** Làm quen quạt tay ếch (Tiết 3)	**Hoạt động cá nhân** Làm bài tập	**Hoạt động với nước** Làm quen quạt tay ếch (Tiết 4)
	10:45 - 11:45	Vệ sinh chuẩn bị giờ ăn - Ăn trưa - Vệ sinh chuẩn bị giờ ngủ				
	11:45 - 13:45	Ngủ trưa				
	13:45 - 14:30	Ăn Xế - Vận động theo nhạc - Vệ sinh cá nhân - Thay quần áo				
BUỔI CHIỀU	14:30 - 15:00	**Số học** Kết hợp gậy số với thẻ số	**Lịch thiệp nhã nhặn** Không tranh cãi	**Cảm thụ âm nhạc** VĐÂN "Bé đón Tết sang"	**Thuyết trình** Ngày hội Xuân	**Môi trường tự nhiên** Tìm hiểu về cây trồng
	15:00 - 15:30	**Giáo dục cảm xúc** Sự thấu cảm	**Hoạt động cá nhân** Làm bài tập	**Mỹ Thuật - Nặn** Nặn mâm ngủ quả	**Công nghệ** Làm con cá	**h hoạt cuối tuần** Năm bốn ba hai một
	15:30- 16:00	**Hoạt động học tiếng Anh** Playtime Activity 1 Clothes **Review: jacket** **New words: raincoat, boots, T-shirt, shorts, dress, skirt, socks, shoes**	**Hoạt động học tiếng Anh** Playtime Activity 2 When I Grow Up **Review: jacket** **New words: raincoat, boots, T-shirt, shorts, dress, skirt, socks, shoes**	**Hoạt động học tiếng Anh** Playtime Activity 3 Sorting clothes	**Hoạt động học tiếng Anh** Playtime Activity 4 Short vowel i - /ig/ **Keywords : fig, big, wig, dig**	**Hoạt động học tiếng Anh** Wonderhub Apricot blossoms
	16:00- 16:30	Trực nhật/ sắp xếp lớp học/ Sinh hoạt vòng tròn				
	16:30 - 17:00	Thủ tục chia tay cuối ngày / Trả trẻ / Học ngoài giờ				